TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H3 phúc**

Bản án số: 106/2023/HS-ST
Ngày: 27 -11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học
Bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ H, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2000 tại xã T, huyện P, TP Hà Nội; HKTT: Thôn 5, xã T, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết H1, con bà Nguyễn Thị H2; Chồng, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị giam giữ từ ngày 08/4/2023 đến ngày 17/4/2023 được tại ngoại về địa phương; Áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:
- **Chị Lê Thị H3**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
Nơi thường trú: Thôn 7, xã Ph, huyện P, TP Hà Nội
TQ: Tổ dân phố số 2, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội;
- **Bà Nguyễn Thị B**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)
TQ: Thôn Â, xã X, huyện P, TP Hà Nội
- **Cháu Nguyễn Thị Kiều M**, sinh ngày 28/7/2007 (Vắng mặt)
TQ: Thôn Â, xã X, huyện P, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật của cháu M: Bà Nguyễn Thị B (mẹ đẻ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 07/4/2023, Công an xã V, huyện P làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, khi đến khu vực trước cửa quán cà phê Blue thuộc thôn L, xã V, huyện P, bắt quả tang Nguyễn Thị H có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (ketamin). Qua đấu tranh ban đầu, H khai nhận việc mang ma túy đến quán hát karaoke để cùng một số đối tượng sử dụng, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê Blue để làm rõ các đối tượng liên quan, nhưng tại thời điểm kiểm tra, tại quán cà phê Blue không có khách, các phòng hát karaoke không có người.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có:

+ 02 (hai) gói nilon trong suốt, đều có kích thước khoảng (3x3)cm, bên trong hai gói nilon đều chứa tinh thể màu trắng. (H khai là ma túy ke (Ketamin), vừa đi mua với giá 3.300.000 đồng).

+ 01 (một) mảnh giấy ăn dùng để gói 02 gói nilon ma túy ke.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, đã qua sử dụng (H trình bày đây là điện thoại của H, sử dụng để liên lạc với T, là người đưa tiền cho H đi mua ma túy và liên lạc với người bán ma túy tên S Con).

- Số tiền 330.000 đồng (ba trăm ba mươi nghìn đồng), H trình bày đây là tiền mua ma túy còn thừa 230.000đ và 100.000đ là tiền của H lao động làm ra.

Ngày 08/4/2023, Công an xã V phối hợp cùng cơ sở y tế xã V thực hiện xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Thị H. Kết quả Nguyễn Thị H dương tính với chất ma túy (Ketamine).

Sau đó, Công an xã V đã bàn giao hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ để giải quyết theo thẩm quyền.

- Ngày 09/4/2023, cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H tại Thôn 5, xã T, huyện P; Kết quả: không phát hiện, thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

- Tại Bản kết luận giám định số 2240/KL-KTHS ngày 15/4/2023, Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: "*Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilông đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 1,674 gam*". (BL 135- 139)

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận: Nguyễn Thị H là đối tượng nghiện hút ma túy, qua mạng xã hội Facebook, H quen biết, kết bạn với một người nam giới tên "T", qua nói chuyện cả hai đều biết nhau có sử dụng ma túy loại ke (Ketamine). Khoảng 19 giờ 30 ngày 07/4/2023, T nhắn tin cho H qua ứng dụng Messenger và bảo H đi mua ma túy (ke) để về cùng sử dụng, do trước đây một lần H đã cùng T đi mua ma túy (ke) vào ngày 05/4/2023, nên H biết chỗ mua. Vì cũng muốn được sử dụng ma túy nên H nhận lời, T bảo H đợi ở đầu cổng chợ G cũ sẽ có xe taxi đến đón. H đi bộ một mình ra khu vực ngã 3 cổng chợ G cũ (gần khu vực

siêu thị Winmart thị trấn P) để chờ. Sau đó có một xe taxi đi đến (H không để ý nên không biết tên hãng taxi và biển số xe) đón H chở ra khu vực gần đường tỉnh lộ 418, trước cửa quán cà phê Blue (chủ quán là chị Nguyễn Thị B); thuộc thôn L, xã V thì gặp T đang đứng đợi. Tại đây, T có đưa cho H 3.700.000 đồng (ba triệu bảy trăm nghìn đồng) bảo đi mua 01 chỉ ma túy ke về cùng sử dụng và nói tiền thừa thì cho H để trả tiền xe taxi, tiền dịch vụ chuyển khoản. H quay ra xe taxi đang chờ và bảo với lái xe chở ra đầu cầu Gi, thị trấn P. Trên đường đi, H gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho một người có tài khoản là "S Con" (do ngày 05/4/2023, H cùng T mua ma túy của người này tại cổng làng thôn Th, xã Ph, huyện P nên còn lưu tài khoản liên lạc), và nói "anh để cho em một chỉ", ý là bán cho H 1 chỉ ma túy ke vì lần trước mua H cũng nói như vậy). S bảo H chuyển 3.300.000 đồng vào tài khoản và nhắn tin số tài khoản và dặn H sau khi giao dịch xong thì xóa hết tin nhắn đi (nay H không còn nhớ nội dung tin nhắn, số tài khoản). Sau đó, H bảo lái xe chở đến cửa hàng sửa chữa điện thoại di động DĐ của vợ chồng anh Khuất Duy Đ và Lê Thị H3, gần cầu Gi, thuộc thị trấn P. H vào quán gặp chị Lê Thị H3 nhờ chuyển hộ tiền vào tài khoản. H đọc số tài khoản của S Con và nhờ chuyển số tiền 3.300.000 đồng, sau khi việc chuyển khoản thành công H có lấy điện thoại của mình chụp ảnh màn hình về việc chuyển khoản tiền và gửi hình ảnh cho S, H thấy người nhận có tên Nguyễn Hữu S. Sau khi nhận tin nhắn thì S có nhắn lại cho H là "Ok, ra chỗ cũ", H trả cho chị chủ quán số tiền là 3.310.000 đồng (trong đó: có 3.300.000 đồng tiền chuyển khoản và 10.000 đồng phí dịch vụ). Sau đó, H ra xe taxi bảo chở đến đầu đường đi vào làng Th, xã Ph, khi gần đến nơi H bảo lái xe dừng ở trên đường, còn H xuống đứng chờ ở ven đường, cách nơi xe taxi đang đỗ khoảng 5m, khoảng 10 phút sau thấy có một nam thanh niên lạ mặt (không phải là S) đi xe máy đến và nói "Anh để trong bao thuốc lá Thăng Long dưới gốc cây, ra mà lấy" rồi hất mặt nhìn vào một gốc cây cách khoảng 10m ở phía sau xe taxi. H đi bộ ra thấy dưới gốc có một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, H nhặt bao thuốc lá này lên mở ra thấy bên trong có một gói nhỏ bọc giấy ăn, biết là ma túy ke nên cất bao thuốc lá vào túi áo khoác bên phải đang mặc, rồi quay lại xe taxi bảo đi về V. H trả tiền xe taxi hết 160.000 đồng, rồi đi bộ đến gần cửa quán cà phê Blue thì thấy lực lượng Công an đi đến yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân và hỏi H trên người có đồ vật gì tự giác bỏ ra để kiểm tra. Biết không thể che giấu được, H tự giác giao nộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có chứa ma túy (Ketamin) và khai nhận việc đi mua ma túy về sử dụng. Lực lượng Công an thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải H về trụ sở Công an xã V để làm việc.

**** Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản liên quan***

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09- CATP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng đã được giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Hùng; Đặng Anh Thắng - Cán bộ Công an xã V và của Nguyễn Thị H; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng; 01 (một) mảnh giấy ăn; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, đã cũ: Đây là vật chứng, tài sản liên quan trong vụ án, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

- Đối với số tiền 330.000 đồng đã được chuyển vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 111/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 135, 136 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của GĐV Nguyễn Văn Hùng, đồng chí Đặng Anh Thắng- Công an V và của Nguyễn Thị H;
- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng;
- 01 mảnh giấy ăn;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

- 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng SAMSUNG màu xanh, đã cũ;
- Số tiền 330.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, có ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Tối ngày 07/4/2023, Nguyễn Thị H có hành vi cất giấu trái phép 02 gói nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,674 gam, nhằm mục đích để sử dụng, bị Công an xã V, huyện P bắt quả tang, thu giữ vật chứng tại khu vực trước cửa quán cà phê Blue thuộc thôn L, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an ở địa phương, bản thân bị cáo nhận thức rõ việc Tàng trữ chất ma túy là hành vi bị nghiêm cấm nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà vẫn cố tình phạm tội nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Đối với người có tên T, Cơ quan điều tra đã thực hiện các biện pháp rà soát, tuy nhiên không xác định được nhân thân lai lịch người này, không có ảnh nhận dạng và không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể cùng những nội dung có liên quan khác, các nguồn thông tin và mối liên kết về T đều không rõ ràng, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định, truy tìm đối tượng này.

- Đối với Nguyễn Hữu S (tên gọi khác: S Con), sinh năm: 1998, trú tại: Thôn Â, xã X, Phúc Thọ, là đối tượng mà Nguyễn Thị H khai nhận đã bán ma túy cho H vào các ngày 05/4/2023 và 07/4/2023, tài liệu thu thập chỉ có lời khai của H và lịch sử giao dịch việc H chuyển tiền vào tài khoản của S (*không có nội dung rõ ràng, không gặp mặt S trực tiếp để mua ma túy)*, không có những tài liệu buộc tội hoặc chứng minh vi phạm pháp luật. Vì vậy chưa có đủ căn cứ vững chắc để khẳng định S có hành vi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hiện nay S không có mặt tại địa phương, không xác định được nơi ở hiện tại của S, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập S nhưng không có mặt theo yêu cầu. Vì vậy, để tránh bỏ lọt tội phạm và người thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ ra Quyết định truy tìm; Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án số 15/QĐ-ĐCSKT-MT đối với hành vi của Nguyễn Hữu S để tiếp tục xác minh theo quy định.

- Đối với Kiều Minh T1, sinh năm: 1997; Trú tại: Thôn 3, xã Ph, huyện P, là người mà Nguyễn Thị H khai có nghi ngờ đã giao ma túy cho mình vào ngày 07/4/2023. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ, nhưng kết quả xác minh thấy không liên quan đến vụ án, không có vi phạm pháp luật. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề xuất xử lý gì.

- Đối với bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1979, trú tại thôn Â, xã X (là chủ quán cà phê Blue); anh Khuất Duy Đ, sinh năm 1987 và chị Lê Thị H3, sinh năm 1988, cùng trú tại thôn 7, xã Ph, huyện P (là chủ cửa hàng điện thoại di động DĐ). Kết quả điều tra đã chứng minh không liên quan đến vụ án, không có vi phạm

pháp luật, hoạt động kinh doanh đúng theo quy định. Chị H3 giúp H thực hiện việc chuyển tiền vào tài khoản của Nguyễn Hữu S nhưng chị H3 không biết mục đích chuyển tiền là để mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề xuất xử lý gì.

- Đối với người lái xe taxi chở H tối ngày 05/4/2023 và ngày 07/4/2023 đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ xác minh, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, số điện thoại, thương hiệu hãng taxi. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thị H và các tài liệu điều tra, có đủ căn cứ xác định người này không liên quan đến vụ án; Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang cùng mẹ chăm sóc bố bị bệnh thần kinh nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của GĐV Nguyễn Văn Hùng, đồng chí Đặng Anh Thắng- Công an V và của Nguyễn Thị H; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng và 01 mảnh giấy ăn không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng SAMSUNG màu xanh, đã cũ là phương tiện H sử dụng để liên lạc mua ma túy và số tiền 230.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành là tiền sử dụng để mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền 100.000đ là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, song cần tiếp tục bảo lưu để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 13 (Mười ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ 09 (chín) ngày đã tạm giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của GĐV Nguyễn Văn Hùng, đồng chí Đặng Anh Thắng- Công an V và của Nguyễn Thị H;

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng;

- 01 mảnh giấy ăn.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

- 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng SAMSUNG màu xanh, đã cũ;

- Số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) này để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2023. Số tiền 330.000đ (Ba trăm ba mươi nghìn đồng) đã được nộp vào tài khoản theo Giấy nộp tiền ngày 16/11/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA